

Số: /BC-UBND

Bắc Kạn, ngày tháng năm 2024

BÁO CÁO

Tình hình phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh trong 6 tháng đầu năm 2024 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện Nghị quyết số 82/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng và an ninh năm 2024, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh trong 6 tháng đầu năm 2024 như sau:

I. TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI, ĐẢM BẢO QUỐC PHÒNG – AN NINH 6 THÁNG NĂM 2024

1. Tăng trưởng kinh tế

Trong 6 tháng đầu năm 2024, tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh (GRDP theo giá so sánh) đạt 4.128 tỷ đồng, tăng trưởng 5,45%. Trong đó:

- Nông, lâm nghiệp và thủy sản đạt 1.040,1 tỷ đồng, tăng trưởng 3,63%.
- Công nghiệp - xây dựng đạt 650,7 tỷ đồng, tăng trưởng 7,05%, trong đó:
 - + Công nghiệp đạt 289,7 tỷ đồng, tăng trưởng 9,44%.
 - + Xây dựng đạt 361 tỷ đồng, tăng trưởng 5,2%.
- Dịch vụ đạt 2.312,6 tỷ đồng, tăng trưởng 5,8%.
- Thuế sản phẩm trừ trợ cấp đạt 124,7 tỷ đồng, tăng trưởng 6,15%.

Cơ cấu kinh tế 6 tháng đầu năm: Khu vực Nông, lâm nghiệp và thủy sản 24,5%; Khu vực Công nghiệp - xây dựng 16,35% (trong đó: công nghiệp 10,12%; xây dựng 6,23%); Khu vực Dịch vụ 56,1%; Thuế sản phẩm trừ trợ cấp 3,02%.

2. Phát triển nông nghiệp, nông thôn

2.1. Sản xuất nông, lâm nghiệp

Trong 6 tháng đầu năm 2024, UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các sở, ngành, địa phương triển khai thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TU ngày 22/4/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Bắc Kạn về phát triển nông, lâm nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa tập trung, mở rộng liên kết theo chuỗi giá trị, gắn với xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025; đẩy mạnh triển khai Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐND ngày 27/4/2022 của HĐND tỉnh quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa; hỗ trợ nâng cao năng lực cho khu vực kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

Tổng diện tích trồng cây vụ Đông 2023 đã thực hiện 1.461 ha đạt 96% kế hoạch (KH), trong đó một số cây trồng chính như: cây khoai tây 150,8 ha đạt 171% KH, bằng 203% so với cùng kỳ; cây ngô 191,4 ha đạt 83% KH, bằng 90% so với cùng kỳ, cây khoai lang 77 ha đạt 67% KH, bằng 62% so với cùng kỳ; cây rau 1.007,7 ha đạt 97% KH, bằng 97% so với cùng kỳ. Tổng sản lượng cây vụ đông là 16.170,9 tấn, đạt 97% KH.

Tiến độ sản xuất vụ Xuân 2024: Tổng diện tích các loại cây trồng lương thực có hạt, cây chất bột, cây rau đậu, cây công nghiệp (chưa tính cây chè), cây dược liệu là 21.095 ha tăng 0,5% so với vụ xuân năm 2023, trong đó:

- Cây lương thực (lúa, ngô): Diện tích 16.581/16.687 ha, đạt 99% KH. Dự ước tổng sản lượng đạt khoảng 84.000 tấn, đạt 98% KH.

- Cây trồng giao theo Nghị quyết số 10-NQ/TU ngày 22/4/2021 của Tỉnh ủy và Quyết định số 2732/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn về Đề án Cơ cấu lại ngành nông nghiệp tỉnh Bắc Kạn:

- + Cây dong riềng: Diện tích 410/520 ha, đạt 79% KH, dự ước sản lượng đạt khoảng 31.000 tấn, đạt 88 % KH. Cây mơ diện tích hiện có 724 ha, diện tích cho thu hoạch 448 ha, sản lượng 3.027/3.046 tấn đạt 99,9% KH.

- + Diện tích trồng mới: Hồng không hạt 49/85ha đạt 57,6% KH, cây cam 65/97ha đạt 67% KH, cây chè 10/41ha đạt 24,3% KH.

- Các cây trồng lợi thế của tỉnh: Diện tích 4.463/9.130 ha đạt 49% kế hoạch năm 2024, sản lượng ước đạt 39.000 tấn đạt 49% kế hoạch năm 2024.

Đàn vật nuôi phát triển cơ bản ổn định, ngành nông nghiệp tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh cho đàn vật nuôi và kịp thời triển khai tiêm phòng đợt 1. Tổ chức, triển khai phun thuốc khử trùng tiêu độc chuồng trại, khu vực chăn nuôi; kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y tại các Chợ; kiểm dịch vận chuyển động vật xuất ra khỏi tỉnh. Đàn vật nuôi hiện có: Đàn trâu, bò, ngựa 57.164 con (trong đó: đàn trâu 35.056 con, đàn bò 18.289 con, đàn ngựa 3.819 con); đàn lợn 181.201 con; đàn dê 23.313 con; đàn gia cầm 2.166.831 con. Sản lượng thịt hơi các loại ước đạt 14.142 tấn đạt 93% trong đó tổng khối lượng xuất bán của các công ty, hợp tác xã: 2.328 tấn thịt hơi các loại. Diện tích nuôi trồng thủy sản thực hiện khoảng 1.315ha, sản lượng ước đạt 1.073/2.980 tấn kế hoạch cả năm.

Tình hình dịch bệnh trên động vật: Bệnh Dịch tả lợn Châu Phi xảy ra tại 1.414 hộ, 397 thôn, 87 xã, phường của 08 huyện, thành phố với số lợn mắc bệnh, chết tiêu hủy là 5.970 con tương đương khối lượng lợn tiêu hủy 241,497 tấn; bệnh dại tổng số chó mắc bệnh, tiêu hủy là 21 con, hiện nay đã công bố hết dịch.

Công tác trồng rừng năm 2024: UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 53/KH-UBND ngày 26/01/2024 về việc tổ chức Lễ phát động “Tết trồng cây đời đời nhớ ơn Bác Hồ” Xuân Giáp Thìn năm 2024 gắn với Chương trình “Trồng một tỷ cây xanh giai đoạn 2021-2025” trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn. Kết quả đến ngày

10/6/2024, thực hiện trồng được 3.038 ha, đạt 87% KH giao; toàn tỉnh đã khai thác được 126.727 m³, đạt 36,7 % KH.

Công tác quản lý bảo vệ rừng tiếp tục được tăng cường. Trong 6 tháng đầu năm, tỉnh đã tiến hành kiểm tra, phát hiện và lập biên bản xử lý 182 vụ vi phạm Luật Lâm nghiệp, tịch thu 174 m³ gỗ các loại, thu nộp ngân sách Nhà nước trên 1.243 triệu đồng; xảy ra 01 vụ cháy trên đất lâm nghiệp thiệt hại 0,133 ha rừng trồng chưa thành rừng.

2.2. Công tác xây dựng nông thôn mới và Chương trình OCOP

Tỉnh đã tổ chức thẩm định kết quả xây dựng nông thôn mới năm 2023, có 5/17 xã đạt chuẩn nông thôn mới¹, có 02²/06 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao năm 2023. Đến nay, toàn tỉnh có 28 xã đạt chuẩn nông thôn mới, 04 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, 70 thôn được công nhận đạt chuẩn thôn nông thôn mới; bình quân cả tỉnh đạt 12,79 tiêu chí/xã. UBND tỉnh đã chỉ đạo, hướng dẫn UBND các huyện, thành phố triển khai Chu trình OCOP thường niên theo quy định, đề xuất ý tưởng sản phẩm tham gia Chương trình OCOP năm 2024; xây dựng kế hoạch hoàn thiện sản phẩm OCOP năm 2024. Hiện nay, tỉnh có 218 sản phẩm OCOP từ 3 sao trở lên, trong đó có 01 sản phẩm OCOP 5 sao, 18 sản phẩm OCOP 4 sao, 199 sản phẩm OCOP 3 sao.

2.3. Tình hình thực hiện một số nội dung quy định chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hoá; hỗ trợ nâng cao năng lực cho khu vực kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐND ngày 27/4/2022 của HĐND tỉnh Bắc Kạn

Chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp: trong 6 tháng đầu năm 2024 không có thêm dự án mới; UBND tỉnh đã phân bổ 1.501 triệu đồng tại Quyết định số 2338/QĐ-UBND ngày 10/12/2023; hiện nay, các huyện đang chỉ đạo các chủ trì liên kết triển khai thực hiện các nội dung theo dự án được duyệt. Chính sách hỗ trợ nâng cao năng lực cho khu vực kinh tế tập thể: UBND tỉnh đã phê duyệt danh sách HTX được hỗ trợ nguồn nhân lực giai đoạn 2022-2025 (lần 1) cho 44 HTX trên địa bàn tỉnh với tổng số tiền 7.743 triệu đồng; các sở, ngành liên quan và các địa phương đang tiếp tục phối hợp triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ theo quy định.

2.4. Tình hình triển khai thực hiện các dự án phát triển sản xuất sử dụng kinh phí của các chương trình mục tiêu quốc gia

Tổng kinh phí thực hiện dự án hỗ trợ phát triển sản xuất năm 2024 là 223.892 triệu đồng, gồm: vốn chuyển nguồn từ các năm 2022-2023 là 62.347 triệu đồng, vốn năm 2024 phân bổ mới 161.545 triệu đồng. Tiến độ thực hiện: Dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị, hiện nay UBND các huyện/thành phố

¹ Xã Tân Tú, huyện Bạch Thông, xã Thanh Vân, huyện Chợ Mới; xã Đông Lạc, Bằng Lãng, xã Nam Cường, Lương Bằng huyện Chợ Đồn;

² Xã Nông Thượng, thành phố Bắc Kạn và xã Đông Thắng, huyện Chợ Đồn

đã tiến hành thẩm định, phê duyệt 12/33 dự án, các dự án còn lại đang tiến hành viết dự án, thẩm định giá để trình thẩm định, phê duyệt dự án. Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng, UBND các huyện, thành phố tiến hành thẩm định, phê duyệt 123/225 dự án, các dự án còn lại đang tiến hành viết dự án, thẩm định giá để trình thẩm định, phê duyệt dự án. Tiến độ giải ngân: UBND các huyện đang tiếp tục đẩy nhanh tiến độ thẩm định phê duyệt dự án làm cơ sở cho các chủ trì liên kết, tổ nhóm cộng đồng triển khai thực hiện; có 15 dự án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng đã giải ngân (huyện Bạch Thông 13 dự án, huyện Pác Nặm 01 dự án và huyện Chợ Đồn 01 dự án) với tổng kinh phí là 5.167,71 triệu đồng, các đơn vị còn lại hiện nay cơ bản chưa thực hiện giải ngân.

2.4. Công tác phòng chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu

Trong 6 tháng đầu năm 2024, trên địa bàn tỉnh xảy ra 03 đợt rét kéo dài, kèm mưa nhỏ, mưa phùn, 08 đợt mưa vừa đến mưa to kèm dông lốc, gió giật mạnh, gây ra lũ, lụt, sạt lở đất, tốc mái nhà,... làm chết 07 người, thiệt hại về tài sản của người dân và các cơ sở hạ tầng: 2.186 nhà bị thiệt hại do sạt lở đất, đá, tốc mái; 600ha lúa, ngô, hoa màu và cây lâm nghiệp bị ảnh hưởng; hơn 300 con gia súc, gia cầm bị chết; 05 công trình thủy lợi bị hư hỏng; nhiều tuyến đường giao thông bị sạt lở khối lượng khoảng 50.000m³; ước thiệt hại về tài sản và hoa màu khoảng hơn 25 tỷ đồng.

3. Công nghiệp - Xây dựng cơ bản

3.1. Phát triển công nghiệp

Tỉnh tiếp tục triển khai các dự án đầu tư xây dựng hạ tầng các cụm công nghiệp; dự án “Xây dựng hạ tầng kỹ thuật cơ bản các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn” đang triển khai thi công đào, đắp san nền; đến thời điểm báo cáo, đã giải ngân 22.301 triệu đồng/52.946 triệu đồng (đạt 42% kế hoạch vốn được giao năm 2024), đảm bảo theo tiến độ cam kết được UBND tỉnh chấp thuận tại Công văn số 2942/UBND-TH ngày 06/5/2024. UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 651/QĐ-UBND ngày 15/04/2024 công nhận và cấp giấy chứng nhận cho 27 sản phẩm, bộ sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh - năm 2024. Tổ chức Hội nghị tuyên truyền, phổ biến về các biện pháp sử dụng năng lượng an toàn, tiết kiệm và hiệu quả trong sinh hoạt và sản xuất của nhân dân, kết hợp triển khai hướng dẫn đánh giá tiêu chí số 4 về điện và tiêu chí số 7 về cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn đối với các xã dự kiến đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao năm 2024 trên địa bàn tỉnh.

Chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp tháng 6 tăng 14% so với cùng kỳ; lũy kế 6 tháng tăng 10% so với cùng kỳ. Giá trị sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh 6 tháng đầu năm ước đạt 901,0 tỷ đồng, đạt 47,75% kế hoạch năm 2024, tăng 12,75% so với cùng kỳ năm trước.

3.2. Đầu tư xây dựng cơ bản

UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo quyết liệt về công tác đầu tư xây dựng cơ bản,

chỉ đạo đơn vị, địa phương, chủ đầu tư khẩn trương triển khai thực hiện, nhất là đơn đốc các địa phương khẩn trương phân bổ, giao chi tiết kế hoạch vốn được phân cấp điều hành; xây dựng tiến độ giải ngân của từng dự án theo từng quý; thành lập Tổ công tác giải quyết, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện các dự án đầu tư công do cấp tỉnh quản lý tại Quyết định số 01/QĐ-UBND ngày 02/01/2024.

Tổng kế hoạch đầu tư công năm 2024 của tỉnh là 2.430,6 tỷ đồng; trong đó: Nguồn vốn ngân sách địa phương: 906.750 triệu đồng, nguồn vốn ngân sách trung ương bổ sung: 1.523,9 tỷ đồng. Tỉnh đã thực hiện phân bổ chi tiết là 2.430.697 triệu đồng, đạt 100%. Đến ngày 15/6/2024, giải ngân được 541 tỷ đồng, đạt 25% kế hoạch; trong đó: Vốn đầu tư ngân sách địa phương giải ngân đạt 28%; vốn ngân sách trung ương đạt 23,5%.

Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội 6 tháng đầu năm ước đạt 2.868,4 tỷ đồng, tăng 8,1% so với cùng kỳ; cơ cấu một số nguồn vốn chính như sau: Nguồn vốn ngân sách nhà nước tăng 4,3%, vốn khu vực dân cư và tư nhân tăng 10%; vốn từ doanh nghiệp nhà nước tăng 0,13%; vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài tăng 4,07%.

4. Thương mại – Dịch vụ

Trong 6 tháng đầu năm 2024, tình hình thị trường ổn định, không có biến động lớn; những ngày giáp Tết Nguyên đán thị trường diễn ra sôi động, hàng hóa phong phú, nhiều chủng loại, mẫu mã đẹp đáp ứng đầy đủ nhu cầu tiêu dùng của nhân dân, sức tiêu thụ tăng cao; tình không để xảy ra tình trạng thiếu hàng, gián đoạn nguồn hàng gây tăng giá đột biến; tiếp tục thực hiện tốt các hoạt động xúc tiến thương mại trong và ngoài tỉnh. Hoạt động xuất khẩu có nhiều thuận lợi, lượng hàng hóa xuất khẩu tăng cao so với cùng kỳ.

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ ước đạt 4.705 tỷ đồng, tăng 12,1% so với cùng kỳ năm trước, đạt 56,08% kế hoạch năm 2024, đạt 106,2% so với kịch bản tăng trưởng 6 tháng đầu năm; đạt 49,2% kịch bản tăng trưởng cả năm. Đến hết năm 2024 phấn đấu hoàn thành 100% kịch bản tăng trưởng năm 2024 (đạt 9.560 tỷ đồng).

Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu ước đạt 17,5 triệu USD, đạt 58,8% so với KH năm 2024, tăng 59% so với cùng kỳ năm trước. Các mặt hàng xuất khẩu chủ yếu là Kẽm sulphat, chì chưa gia công, Đũa gỗ, Gỗ ván sàn Công nghiệp nhiều lớp, các mặt hàng hoa quả đã qua chế biến...và mặt hàng nhập khẩu chủ yếu là Tinh quặng chì, Chế phẩm hoá học; Verneer nguyên liệu, thiết bị khác.

Hoạt động du lịch trong 6 tháng đầu năm 2024, UBND tỉnh đã tổ chức thành công “Tuần Văn hóa - Du lịch” tỉnh Bắc Kạn năm 2024 và Hội thảo liên kết phát triển du lịch Bắc Kạn với các tỉnh Chiến khu Việt Bắc. Tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động, làm giàu thông tin trên Cổng Thông tin du lịch thông minh tỉnh; triển khai Đề án "Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ du lịch thông minh tỉnh Bắc Kạn" giai đoạn 2021-2024; thực hiện Dự án xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ phát triển du lịch; phê duyệt “Đề án phát triển Khu du lịch Ba Bể thành khu du

lịch Quốc gia giai đoạn 2022-2030, định hướng đến năm 2050”; chỉ đạo xây dựng tuyến phố đi bộ thành phố Bắc Kạn; chỉ đạo xây dựng và phát triển các sản phẩm du lịch.... Hiện nay, trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn có 4 công ty kinh doanh dịch vụ lữ hành, trong đó có 3 công ty du lịch lữ hành nội địa, 1 công ty du lịch lữ hành quốc tế. Tỉnh hiện có 237 cơ sở với tổng số 2304 phòng, trong đó: Khách sạn 31 cơ sở (khách sạn 3 sao, 02 cơ sở; khách sạn 2 sao 02 cơ sở; khách sạn 1 sao 05 cơ sở; khách sạn 22 cơ sở); nhà nghỉ du lịch 35 cơ sở; nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê (homestay) 19 cơ sở.

Tổng số khách du lịch 6 tháng đầu năm đạt 723.673 lượt, đạt 73% kế hoạch; trong đó, khách nội địa: 716.829 lượt khách; khách quốc tế: 6.844 lượt khách; doanh thu từ khách du lịch đạt 459 tỷ đồng. Công suất sử dụng phòng (ước đạt): 40,8%.

5. Về thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia

UBND tỉnh đã chủ động, tích cực chỉ đạo, đôn đốc triển khai thực hiện các nội dung của 03 chương trình mục tiêu quốc gia ngay từ những ngày đầu, tháng đầu của năm 2024; ban hành kế hoạch thực hiện, kế hoạch kiểm tra, giám sát, đánh giá các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2024; thành lập các đoàn kiểm tra, chỉ đạo thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia tại các huyện, thành phố. Bên cạnh đó, tỉnh duy trì hoạt động qua nhóm zalo của Tổ công tác giải quyết, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc các chương trình mục tiêu quốc gia; qua đó những nội dung còn lúng túng, vướng mắc của cơ sở luôn được thành viên Tổ công tác trả lời, hướng dẫn kịp thời góp phần đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân nguồn vốn chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh.

Thực hiện Nghị quyết số 111/2024/QH15 ngày 18/01/2024 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc thù thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia; Công văn số 1058/VPCP-QHĐP ngày 19/02/2024 của Văn phòng Chính phủ về việc triển khai Nghị quyết của Quốc hội về các cơ chế đặc thù thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia và tổ chức phiên họp thứ 5 của Ban chỉ đạo Trung ương các Chương trình mục tiêu quốc gia, UBND tỉnh Bắc Kạn đã chỉ đạo, giao nhiệm vụ cho các sở, ngành liên quan tham mưu các nội dung của Nghị quyết.

Tỉnh đã giao chi tiết 100% kế hoạch vốn, dự toán năm 2024 cho các đơn vị, địa phương. UBND tỉnh đã chỉ đạo các chủ đầu tư, đơn vị cam kết tiến độ giải ngân, đồng thời phê duyệt/chấp thuận tiến độ cam kết thực hiện giải ngân kế hoạch vốn, dự toán năm 2024 của các chủ đầu tư, đơn vị. Tỷ lệ giải ngân kế hoạch vốn đầu tư năm 2024 (bao gồm vốn NSTW và NSDP) đến ngày 17/6/2024 đạt 142,5 tỷ đồng, đạt 23% kế hoạch.

Kết quả giải ngân nguồn vốn sự nghiệp năm 2024 (bao gồm cả nguồn 2022, 2023 chuyển sang) như sau: Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, giải ngân 2,08 tỷ đồng, đạt 5,2% kế hoạch; Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững, giải ngân 7,6 tỷ đồng, đạt 4,05% kế hoạch; Chương trình MTQG phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, giải ngân 16,1 tỷ đồng, đạt 2,71% kế hoạch.

6. Công tác Quy hoạch

UBND tỉnh tiếp tục tổ chức xây dựng Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tỉnh Bắc Kạn thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Hiện nay, đang lấy ý kiến các Bộ, ngành Trung ương về Quyết định phê duyệt của Thủ tướng Chính phủ, nhìn chung tiến độ thực hiện cơ bản đảm bảo theo kế hoạch đề ra.

Các đơn vị, địa phương tiếp tục triển khai lập các Đồ án quy hoạch điều chỉnh, mở rộng quy hoạch chung các đô thị trên địa bàn, quy hoạch chung xây dựng xã, quy hoạch vùng huyện, quy hoạch có tính chất chuyên ngành. Cụ thể:

- Quy hoạch xây dựng vùng liên huyện: Đã tổ chức lấy ý kiến về nội dung các đồ án quy hoạch theo quy định.

- Quy hoạch chung đô thị: UBND tỉnh đã phê duyệt 03 đồ án quy hoạch chung xây dựng đô thị giai đoạn 2021-2030, định hướng đến năm 2050³; phê duyệt Nhiệm vụ Quy hoạch chung xây dựng thành phố Bắc Kạn đến năm 2045.

- Quy hoạch xây dựng khu chức năng: các đơn vị đang tiếp tục triển khai; UBND tỉnh đã bố trí kinh phí lập quy hoạch phân khu xây dựng Khu du lịch sinh thái hồ Nặm Cắt, thành phố Bắc Kạn, hiện nay đang tổ chức lựa chọn nhà thầu theo quy định.

- Quy hoạch sử dụng đất cấp huyện thời kỳ 2021 - 2030: tỉnh đã tổ chức thẩm định đối với hồ sơ điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030 huyện Ba Bể, huyện Chợ Mới; còn lại các huyện, thành phố vẫn đang tiếp tục tổ chức thực hiện lập quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021 – 2030 theo quy định.

7. Phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã – nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh

7.1. Xúc tiến đầu tư - phát triển doanh nghiệp

Công tác xúc tiến đầu tư, phát triển doanh nghiệp tiếp tục được quan tâm. UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các đơn vị tập trung triển khai Chương trình xúc tiến đầu tư tỉnh Bắc Kạn năm 2024. Trong 6 tháng, có 45 doanh nghiệp thành lập mới với tổng vốn đăng ký là 800 tỷ đồng, có 37 doanh nghiệp ngừng hoạt động, 09 doanh nghiệp giải thể; tổng số doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đến thời điểm hiện tại là khoảng 1.200 doanh nghiệp. UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư cho 05 dự án đầu tư với tổng vốn đăng ký 808 tỷ đồng; điều chỉnh chủ trương cho 05 dự án. Trong giai đoạn 2021 – 2024, tỉnh thu hút được 44 dự án đầu tư ngoài ngân sách với tổng vốn đăng ký là 6.104 tỷ đồng, tập trung ở các lĩnh vực chăn nuôi, khoáng sản, sản xuất kinh doanh và năng lượng,...; đến thời điểm hiện tại có 12 dự án đầu tư đã hoàn thành và đi vào hoạt động với tổng vốn thực hiện khoảng 403,9 tỷ đồng, còn lại 32 dự án đang trong quá trình triển khai thực hiện.

7.2. Phát triển kinh tế tập thể

Tỉnh tiếp tục triển khai hỗ trợ hợp tác xã theo Nghị quyết số 01/2022/NQ-

³ Thị trấn Bằng Lũng, huyện Chợ Đồn; thị trấn Phú Thông, huyện Bạch Thông và trung tâm xã Bộc Bó, huyện Pác Nặm

HĐND; xây dựng Đề án chuyển đổi mô hình hoạt động của Quỹ hỗ trợ phát triển HTX theo quy định tại Nghị định số 45/2021/NĐ-CP; hỗ trợ tư vấn thành lập mới 24 HTX, củng cố 18 HTX; tư vấn, hỗ trợ về vốn, nguồn nhân lực, xây dựng các mô hình sản xuất kinh doanh gắn với chuỗi giá trị.... Trong 6 tháng đầu năm có 24 HTX thành lập mới. Đến nay, trên địa bàn tỉnh có: 435 HTX, tổng vốn điều lệ 654,8 tỷ đồng và 4.486 thành viên (bình quân khoảng 10 thành viên/HTX).

Tổng số Liên hiệp HTX trên địa bàn tỉnh đến nay là 02 Liên hiệp HTX với 13 thành viên là các HTX, tổng vốn điều lệ khoảng 18 tỷ đồng. Các thành viên Liên hiệp HTX đã phát huy được vai trò trong việc hỗ trợ, thúc đẩy sự phát triển của các HTX thành viên trong Liên hiệp HTX, thực hiện kết nối tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp của các HTX trên địa bàn tỉnh và quảng bá tiềm năng du lịch cộng đồng để trải nghiệm, giới thiệu đến du khách trong và ngoài tỉnh.

Hiện nay, các chủ trì liên kết chủ yếu là các HTX, do trình độ, năng lực quản lý còn hạn chế do vậy việc triển khai thực hiện rất khó khăn về thủ tục, hồ sơ đề nghị hỗ trợ, đặc biệt là công tác lựa chọn nhà thầu đối với các nội dung như cung ứng giống, vật tư, hạ tầng phục vụ liên kết. Hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của một số HTX còn chưa bền vững; việc tiếp cận, tìm kiếm thị trường tiêu thụ sản phẩm và ứng dụng công nghệ tiên tiến còn hạn chế; năng lực quản lý điều hành của một số HTX còn hạn chế.

7.3. Cải thiện môi trường kinh doanh nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh

UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 31/KH-UBND ngày 20/01/2024 về thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2024. Tỉnh đã chỉ đạo các đơn vị thường xuyên thực hiện rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; tăng cường trách nhiệm, chủ động tiếp nhận và xử lý hồ sơ theo quy định, đặc biệt là các thủ tục liên quan đến lĩnh vực thành lập và hoạt động doanh nghiệp và lĩnh vực đầu tư, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân thực hiện các TTHC liên quan.

Tỉnh tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ Khảo sát, đánh giá năng lực cạnh tranh cấp Sở, ban, ngành và huyện, thành phố tỉnh Bắc Kạn (DDCI) năm 2023 theo Kế hoạch số 717/KH-UBND ngày 24/10/2023; tiếp tục triển khai xây dựng Đề án nâng cao chỉ số chính sách hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn từ góc độ PCI. Ngày 09/5/2024, tại Hà Nội, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) đã công bố chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh PCI năm 2023, theo đó VCCI không thực hiện xếp hạng đối với 63 tỉnh, thành phố trong cả nước, chỉ thực hiện xếp hạng đối với 30 tỉnh đứng đầu; theo công bố của VCCI, năm 2023 tỉnh Bắc Kạn đạt 63,39 điểm, giảm 1,76 điểm so với năm 2022, không nằm trong top 30 tỉnh có chỉ số PCI tốt nhất năm 2023; trong 10 chỉ số thành phần năm 2023, chỉ số dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp có điểm số thấp nhất đạt 4,79 điểm. Ngày 12/4/2024, UBND tỉnh đã tổ chức Hội nghị công bố kết quả khảo sát,

đánh giá năng lực cạnh tranh cấp Sở, ban, ngành và huyện, thành phố tỉnh Bắc Kạn (DDCI) năm 2023; tổ chức Hội nghị đối thoại giữa lãnh đạo UBND tỉnh với các doanh nghiệp, HTX, nhà đầu tư nhằm tháo gỡ khó khăn vướng mắc, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

8. Tài chính - Tiền tệ

8.1. Quản lý ngân sách nhà nước

Tỉnh quản lý, điều hành ngân sách chủ động, chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả theo đúng quy định và trong phạm vi dự toán được giao; UBND tỉnh đã ban hành Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 20/02/2024 của UBND tỉnh về tăng cường công tác thu và chống thất thu NSNN trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

Tổng thu NSNN trên địa bàn tỉnh tính đến ngày 17/6/2024 được 386 tỷ đồng, đạt 41,5% dự toán Trung ương giao và 38% dự toán tỉnh giao. Trong đó: thu nội địa được 365 tỷ đồng/978 tỷ đồng, đạt 37% dự toán tỉnh giao; thu xuất nhập khẩu được 18,2 tỷ đồng/32 tỷ đồng, đạt 57% dự toán tỉnh giao. Trong 6 tháng đầu năm 2024, tiến độ thu ngân sách còn chậm, trong đó: thu tiền sử dụng đất mới đạt 15% dự toán giao; thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước mới đạt 28%.

Tổng chi ngân sách địa phương đến ngày 17/6/2024 được 2.458/7.441,4 tỷ đồng, đạt 33% dự toán tỉnh giao đầu năm; trong đó chi đầu tư 578/2.157,1 tỷ đồng đạt 33%, chi thường xuyên 1.879/5.280,079 tỷ đồng đạt 35,5% so với dự toán giao đầu năm. Tỷ lệ chi đầu tư của tỉnh đạt kết quả chưa cao; Chi thường xuyên cơ bản đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, đảm bảo các hoạt động của bộ máy nhà nước trên địa bàn tỉnh và thực hiện đầy đủ các chính sách, chế độ về tiền lương và an sinh xã hội. Đảm bảo cân đối ngân sách để bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ quan trọng, cấp bách phát sinh.

8.2. Hoạt động ngân hàng

Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh kịp thời triển khai và chỉ đạo các chi nhánh tổ chức tín dụng trên địa bàn thực hiện các cơ chế chính sách theo chủ trương của Chính phủ, chỉ đạo của NHNNVN; thực hiện các giải pháp tiền tệ, tín dụng chủ động, linh hoạt, đẩy mạnh huy động vốn, tăng trưởng tín dụng, đáp ứng nhu cầu vốn cho nền kinh tế, công khai, minh bạch lãi suất, giảm mặt bằng lãi suất cho vay; vốn tín dụng hướng vào lĩnh vực sản xuất kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên và các động lực tăng trưởng; đẩy mạnh chuyển đổi số và bảo đảm an ninh, an toàn thông tin trong hoạt động ngân hàng. Hiện nay, lãi suất cho vay của các chi nhánh NHTMNN cao nhất: 11%/năm, thấp nhất: 2,6%/năm, phổ biến ở mức 5-8,5%/năm đối với lĩnh vực sản xuất kinh doanh, phổ biến ở mức 7-10,5% đối với lĩnh vực tiêu dùng, BĐS; lãi suất cho vay của chi nhánh NHTMCP cao nhất: 15%/năm, thấp nhất: 3,6%/năm, phổ biến ở mức 7,5-9%/năm đối với lĩnh vực sản xuất kinh doanh, phổ biến ở mức 8-11% đối với lĩnh vực tiêu dùng, BĐS.

Tổng huy động vốn ước thực hiện đến 30/6/2024 đạt: 15.040 tỷ đồng, tăng 4,5% so với 31/12/2023, tăng 17,7% so với cùng kỳ năm trước. Tổng dư nợ cấp

tín dụng ước thực hiện đến 30/6/2024 đạt: 13.850 tỷ đồng, tăng 7,8% so với 31/12/2023, tăng 18% so với cùng kỳ năm trước. Ước tính tỷ lệ nợ xấu đến 30/6/2024 là 128 tỷ đồng, chiếm 0,92% trong tổng dư nợ.

Các chương trình tín dụng ngân hàng tiếp tục được triển khai, ước thực hiện đến 30/6/2024: Dư nợ cho vay phát triển nông nghiệp, nông thôn là 6.428 tỷ đồng, chiếm 46% trong tổng dư nợ của các tổ chức tín dụng trên địa bàn, tăng 3,7% so với đầu năm, tăng 7,6% so với cùng kỳ; dư nợ cho vay đối với doanh nghiệp 4.500 tỷ đồng (trong đó DNNVV là 1.955 tỷ đồng), chiếm 32% trong tổng dư nợ của các chi nhánh Ngân hàng Thương mại trên địa bàn, tăng 50,8% so với đầu năm, tăng 58,4% so với cùng kỳ; dư nợ tín dụng chính sách của Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội là 3.374 tỷ đồng, tăng 2,5% so với đầu năm, tăng 15% so với cùng kỳ năm trước⁴.

9. Lĩnh vực Văn hoá - Xã hội

9.1. Công tác y tế - giáo dục

UBND tỉnh thường xuyên chỉ đạo, thực hiện tốt công tác khám chữa bệnh cho nhân dân; thực hiện nghiêm túc công tác phòng, chống dịch; giám sát chặt chẽ tình hình bệnh dịch phát sinh, nhất là các dịch bệnh theo mùa; đảm bảo đủ vật tư, hoá chất; tăng cường công tác đảm bảo an toàn thực phẩm, nhất là tại các khu công nghiệp, cơ sở giáo dục. Trong 6 tháng đầu năm 2024, không có dịch lớn xảy ra trên địa bàn tỉnh; tổng số người đến khám, chữa bệnh là 245.450 lượt; công suất sử dụng giường bệnh 105%, xét nghiệm 500.000 chỉ số; tổng số chẩn đoán hình ảnh 79.089; tổng số ca phẫu thuật 3.111; tổng số ca thủ thuật 92.450 ca.

Đối với các dự án thuộc lĩnh vực y tế: Dự án "Đầu tư xây dựng và phát triển hệ thống cung ứng dịch vụ y tế tuyến cơ sở" dự kiến sẽ bàn giao đưa và sử dụng 100% các hạng mục công trình trên trong quý II/2024; về hợp phần mua sắm trang thiết bị cho Trạm Y tế và Trung tâm Y tế huyện (gồm 82 danh mục TTB) hiện đã ký hợp đồng mua sắm với các nhà thầu và đang tổ chức ban giao lắp đặt thiết bị; dự kiến hoàn thành trong quý II năm 2024; Dự án "Đầu tư mua sắm bổ sung trang thiết bị cho 08 Trung tâm Y tế tuyến huyện, tỉnh Bắc Kạn" dự kiến lắp đặt 100% các danh mục trang thiết bị cần mua sắm vào tháng 12/2024.

Nhiệm vụ năm học 2023-2024 được triển khai, đảm bảo theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, 100% các cơ sở giáo dục đã tổ chức tổng kết năm học theo đúng thời gian quy định; UBND tỉnh chỉ đạo, chấn chỉnh các đơn vị tình trạng dạy thêm, học thêm trái quy định; tăng cường giáo dục kỹ năng sống cho học

⁴ Trong đó Dư nợ cho vay hộ nghèo: 868,5 tỷ đồng, hộ cận nghèo: 412 tỷ đồng, hộ thoát nghèo: 154 tỷ đồng; dư nợ cho vay HSSV có hoàn cảnh khó khăn: 24,5 tỷ đồng; chương trình nước sạch và VSMT nông thôn: 220,9 tỷ đồng; dư nợ cho vay giải quyết việc làm: 785,5 tỷ đồng, dư nợ cho vay xuất khẩu lao động: 66,5 tỷ đồng; cho vay hộ SXKD vùng khó khăn: 571,9 tỷ đồng; dư nợ cho vay nhà ở xã hội theo NĐ 100/2015/NĐ-CP: 135 tỷ đồng; cho vay hộ nghèo về nhà ở các chương trình khác: 20,3 tỷ đồng; dư nợ cho vay trồng rừng sản xuất, PTCN NĐ75: 13 tỷ đồng; cho vay theo QĐ 2085/2016: 19 tỷ đồng; dư nợ cho vay vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo NĐ 28/2022: 69 tỷ đồng; dư nợ cho vay học sinh, sinh viên mua máy tính, thiết bị phục vụ học tập trực tuyến: 10,8 tỷ đồng; dư nợ cho vay người chấp hành xong án phạt tù theo QĐ 22/2023: 2,2 tỷ đồng và dư nợ các chương trình tín dụng khác.

sinh. Chất lượng giáo dục toàn diện, giáo dục mũi nhọn; số lượng và chất lượng các giải đạt được trong kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh, kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp quốc gia tiếp tục có chuyển biến tích cực (kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia năm học 2023-2024 tỉnh Bắc Kạn đạt 18 giải; đây là năm đầu tiên Bắc Kạn có học sinh đoạt giải ở tất cả các môn tham gia thi). UBND tỉnh ban hành Kế hoạch xây dựng trường chuẩn quốc gia năm 2024, đến nay, cả tỉnh có 131/282 trường được công nhận đạt chuẩn quốc gia, đạt 46,4%. UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt công tác chuẩn bị các điều kiện để tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2024.

9.2. Văn hóa, thể thao

UBND tỉnh đã chỉ đạo thực hiện tốt công tác tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ lớn và sự kiện lịch sử trong năm 2024; tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động kinh doanh dịch vụ karaoke, tổ chức lễ hội, hội xuân, các hoạt động văn hóa, văn nghệ, mừng Đảng, mừng Xuân Giáp Thìn năm 2024; tập trung chỉ đạo xây dựng đời sống văn hóa gắn với xây dựng nông thôn mới. Triển khai thực hiện tốt phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”. Tổ chức xây dựng Nghị quyết của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về xây dựng và phát triển văn hoá con người Bắc Kạn đến năm 2030 đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững. Thực hiện 41 buổi đưa thông tin về cơ sở tại 05 huyện; tổ chức 06 lớp hướng dẫn truyền dạy văn hóa phi vật thể “Múa Bát” của người Tày Bắc Kạn tại các huyện, thành phố trong tỉnh.

Các hoạt động thư viện, điện ảnh, biểu diễn nghệ thuật, triển lãm, quảng cáo được tổ chức thực hiện phù hợp với tình hình của tỉnh. Trong 6 tháng, ngành chuyên môn tiếp tục thực hiện phục vụ bạn đọc tại các thư viện và phục vụ lưu động được 36.885 lượt đọc giả (trong đó 5.001 lượt đọc giả truy nhập Internet)/58.176 lượt sách, báo, tạp chí; thực hiện được 66/80 buổi biểu diễn nghệ thuật phục vụ nhân dân; tổ chức 321 buổi chiếu phim màn ảnh nhỏ; 56 buổi chiếu phim màn ảnh rộng; tổ chức 02 cuộc triển lãm ảnh phục vụ Hội xuân tại huyện Bạch Thông và Chợ tình xã Xuân Dương, huyện Na Rì.

Phong trào thể dục thể thao được duy trì và phát triển rộng khắp, cho mọi đối tượng, các loại hình tập luyện, các môn thể thao hiện đại được duy trì thu hút được đông đảo quần chúng nhân dân tham gia. Trong 6 tháng, tỉnh triển khai tổ chức Tháng hoạt động thể dục thể thao cho mọi người và Ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân năm 2024; Giải vô địch Đẩy gậy - Kéo co tỉnh Bắc Kạn; Giải vô địch Việt dã tỉnh Bắc Kạn. Tham gia thi đấu Giải vô địch Kéo co quốc gia tại tỉnh Đắk Lắk (*kết quả đạt: 02 HCV, 01 HCB, 04 HCD*); Giải Khiêu vũ thể thao các Câu lạc bộ quốc gia và Cúp Khiêu vũ thể thao toàn quốc năm 2024 tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (*kết quả đạt: 01 HCB, 02 HCD*); Giải vô địch các đội mạnh toàn quốc môn KickBoxing năm 2024 (*kết quả đạt: 01 HCB*); Giải Vô địch các câu lạc bộ Muay quốc gia năm 2024 (*kết quả đạt: 01 HCV*); giải Điền kinh Cúp Tốc độ Thống Nhất Thành phố Hồ Chí Minh năm 2024 tại thành phố Hồ Chí Minh (*kết quả đạt: 01 HCB*). Tổ chức đào tạo tập trung 37 VĐV (môn Điền kinh, Võ

Taewondo, Kichboxing, Muay); đào tạo bán tập trung 19 VĐV môn Đẩy gậy (trong đó, xét tuyển bổ sung 07 VĐV môn Đẩy gậy, 01 VĐV môn Điền kinh; xét cho thôi tập 02 VĐV môn Đẩy gậy, 01 VĐV Taekwondo).

9.3. Thông tin và truyền thông

Các đơn vị, địa phương kịp thời cung cấp thông tin, cho các cơ quan báo chí, truyền thông; tuyên truyền phòng ngừa các vụ việc lừa đảo trên mạng xã hội, mạng viễn thông; phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả; tăng cường công tác bảo đảm an toàn thông tin mạng. Đảm bảo an toàn mạng lưới bưu chính công ích phục vụ thông suốt đáp ứng nhu cầu thông tin liên lạc của các cơ quan nhà nước, tổ chức, doanh nghiệp và người dân. Hoạt động báo chí, truyền thông cơ bản đáp ứng nhu cầu thông tin của đại đa số công chúng báo chí, phản ánh trung thực, kịp thời các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh quốc phòng trên địa bàn tỉnh, chuyển tải kịp thời những chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến mọi tầng lớp Nhân dân.

Hiện nay, tỷ lệ phủ sóng di động băng rộng trên địa bàn tỉnh đạt 97%. Tỷ lệ xã, phường, thị trấn được phủ sóng di động 3G/4G đạt 100%. Tỷ lệ dân số được phủ sóng 4G đạt 93%. Tỷ lệ hộ gia đình sử dụng cáp quang đạt 71.40%. Số thuê bao sử dụng điện thoại thông minh đạt 309.956 thuê bao. Số thuê bao băng rộng di động đạt 294.956 thuê bao.

Hoạt động chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước và mọi lĩnh vực của đời sống xã hội tiếp tục được đẩy mạnh, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định phê duyệt, công bố kết quả đánh giá, xếp hạng mức độ chuyển đổi số của các cơ quan Nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn năm 2023. Các hệ thống, nền tảng công nghệ ứng dụng và các nền tảng số phục vụ phát triển kinh tế - xã hội tiếp tục phát huy hiệu quả, tăng cường thêm các kênh tương tác giữa chính quyền và người dân. UBND tỉnh đã phê duyệt và cấp kinh phí triển khai 37 nhiệm vụ, dự án chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh, với tổng số kinh phí 95.044,40 triệu đồng.

Về tình hình thực hiện các dự án chuyển đổi số: Đến nay, 04 nhiệm vụ đang sử dụng (*các hoạt động thuê dịch vụ CNTT đang duy trì hợp đồng đã ký*); 05 nhiệm vụ đang thực hiện hợp đồng; 03 nhiệm vụ đang lựa chọn nhà thầu; 06 nhiệm vụ đang được thẩm định hồ sơ (*gồm 02 nhiệm vụ do Sở TTTT đang thẩm định kỹ thuật và 04 nhiệm vụ do Sở Tài chính đang thẩm định dự toán*); 15 nhiệm vụ đang lập/hoàn thiện lại hồ sơ để trình thẩm định; 04 nhiệm vụ đang thực hiện (*nhiệm vụ mua sắm thiết bị, Đào tạo phục vụ triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06 của Công an tỉnh; nhiệm vụ về xúc tiến thương mại của Sở Công thương; nhiệm vụ Hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ (nguồn NSTW) của sở Kế hoạch và Đầu tư*). Tính đến nay, do đang trong giai đoạn chuẩn bị triển khai nên các đơn vị đều chưa giải ngân kinh phí cấp năm 2024.

9.4. Lao động, Thương binh và Xã hội

Công tác lao động, việc làm được triển khai theo kế hoạch. Tỉnh tăng cường

quản lý công tác tư vấn, tuyển chọn lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng. Trong 6 tháng đầu năm 2024, đã giải quyết việc làm cho 3.000 người lao động, đạt 47% kế hoạch (trong đó đưa người đi làm việc ở nước ngoài được 470/700 người đạt 67% KH); tư vấn giới thiệu việc làm cho: 2.700 người, đạt 33,7% kế hoạch (trong đó tìm được việc làm mới: 470/500 người, đạt: 94% kế hoạch). UBND tỉnh chỉ đạo các đơn vị tăng cường kiểm tra và thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động; chủ động xây dựng các giải pháp phòng ngừa, xử lý những tranh chấp lao động có thể xảy ra. Hiện nay, đối tượng thuộc diện tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc là 23.302/23.279 người; tự nguyện là 8.949/9.216 người; thất nghiệp là 17.533/17.347 người.

Công tác chăm lo cho gia đình chính sách và người có công, người cao tuổi, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, hộ gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn được quan tâm thực hiện kịp thời, hiệu quả. Trong 6 tháng đầu năm 2024, tỉnh đã triển khai tặng quà đối với người có công với cách mạng nhân dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn năm 2024 cho 7.310 lượt đối tượng với tổng số kinh phí là 2.016.800.000 đồng. Tổ chức thăm, tặng quà và trao Thiếp mừng thọ của Chủ tịch nước cho 17 người cao tuổi tròn 100 tuổi. Tổ chức thăm hỏi, tặng quà các đối tượng là thân nhân liệt sĩ, chiến sĩ Điện Biên, cựu Thanh niên xung phong, dân công hỏa tuyến trực tiếp tham gia chiến dịch Điện Biên Phủ hiện đang còn sống trên địa bàn tỉnh.

Công tác giảm nghèo tiếp tục được triển khai quyết liệt, tỉnh tổ chức kiểm tra công tác giảm nghèo năm 2024 trên địa bàn các huyện, thành phố; đôn đốc đẩy nhanh tiến độ triển khai Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững; tăng cường huy động các nguồn lực hỗ trợ xây dựng nhà ở cho hộ nghèo; UBND tỉnh ban hành Quyết định tiếp nhận và phân bổ gạo từ nguồn dự trữ quốc gia để hỗ trợ cho nhân dân thiếu đói giáp hạt đầu năm 2024 với tổng số 104.310 kg gạo cho 2.182 hộ với 6.954 nhân khẩu; triển khai tặng quà đối với 170 hộ nghèo, với tổng số tiền 68 triệu đồng; hỗ trợ cho hộ nghèo, hộ khó khăn, trẻ mồ côi, đối tượng bảo trợ xã hội,... được 17.215 suất quà Tết cho hộ nghèo với tổng số tiền trên 8,6 tỷ đồng.

Công tác phòng chống tệ nạn xã hội, bảo vệ chăm sóc trẻ em và bình đẳng giới được quan tâm thực hiện, tỉnh đã tổ chức thăm, tặng quà cho 366 trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt nhân dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn năm 2024 trị giá 82,4 triệu đồng; ban hành Kế hoạch tổ chức Diễn đàn trẻ em tỉnh Bắc Kạn lần thứ XI, năm 2024. Đến ngày 15/5/2024, tiếp nhận đối tượng vào cai nghiện ma túy bắt buộc được 66/80 người, đạt 82,5% kế hoạch UBND tỉnh giao năm 2024.

9.5. Công tác dân tộc, tôn giáo

Các chương trình, chính sách dân tộc tiếp tục được triển khai thực hiện kịp thời, đảm bảo đầy đủ, đúng đối tượng; tổ chức thăm hỏi và tặng quà cho 1.290 người có uy tín nhân dịp Tết Nguyên đán, phối hợp với đoàn công tác của Ủy ban Dân tộc thăm và chúc Tết 362 người có uy tín; thăm hỏi kịp thời 59 người có uy tín ốm, thăm viếng 11 người có uy tín, thân nhân người có uy tín qua đời; thăm hỏi, động viên, hỗ trợ kịp thời 08 hộ gia đình người có uy tín bị thiệt hại do mưa

đông; tổ chức các lớp tập huấn cho người có uy tín;... Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội của vùng đồng bào dân tộc thiểu số ổn định, Nhân dân chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tình hình hoạt động tôn giáo vùng đồng bào dân tộc thiểu số được đảm bảo theo quy định của pháp luật.

UBND tỉnh đã xây dựng kế hoạch công tác tín ngưỡng, tôn giáo năm 2024; Kế hoạch công tác đối với đạo Tin lành 2024-2025; tổ chức thăm hỏi tặng quà nhân dịp tết Nguyên đán Giáp Thìn 2024; hướng dẫn Tổng hội thánh Tin lành Việt Nam (miền Bắc) hoàn thiện hồ sơ thành lập Ban đại diện Tin lành tỉnh; ban hành kế hoạch tuyên truyền, phổ biến, tập huấn pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn năm 2024; kế hoạch tổ chức thăm, tặng quà chức sắc, chức việc tôn giáo nhân dịp Lễ Phục sinh năm 2024; Kế hoạch thăm, tặng quà chức sắc tôn giáo dịp lễ Phật đản năm 2024; kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo. Chỉ đạo các địa phương tiếp tục nắm tình hình hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo, các hoạt động mang tính tôn giáo khác trên địa bàn tỉnh.

10. Công tác khoa học và công nghệ, tài nguyên và môi trường

10.1. Về khoa học và công nghệ

Trong năm 2024, tỉnh thực hiện quản lý 35 đề tài, dự án khoa học và công nghệ (28 nhiệm vụ chuyển tiếp; 07 nhiệm vụ triển khai mới năm 2024), trong đó 30 đề tài, dự án cấp tỉnh, 05 đề tài, dự án cấp quốc gia. Các nhiệm vụ hiện nay đang được triển khai theo kế hoạch; đối với các nhiệm vụ chuyển tiếp, tỉnh đã nghiệm thu cấp tỉnh 5 đề tài, dự án; kết quả: 04 nhiệm vụ xếp loại “Khá”, 01 nhiệm vụ “Đạt yêu cầu”. Công tác sở hữu trí tuệ, hoạt động sáng kiến, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo đạt được một số kết quả tích cực; tỉnh đã tổ chức 01 lớp tập huấn về Sở hữu trí tuệ năm 2024.

Công tác ứng dụng khoa học, công nghệ và Tiêu chuẩn đo lường chất lượng trên địa bàn tỉnh được duy trì thực hiện; UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 12/KH-UBND ngày 11/01/2024 duy trì, áp dụng và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của các cơ quan, đơn vị thuộc hệ thống hành chính nhà nước tỉnh Bắc Kạn năm 2024; ngành chuyên môn tiếp tục triển khai các hoạt động, kiểm tra về đo lường, chất lượng sản phẩm, trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

10.2. Về tài nguyên và môi trường

Công tác quản lý tài nguyên đất đai được thực hiện tốt cơ quan chuyên môn tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ, dự án về đất đai; UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 05/2024/QĐ-UBND ngày 22/4/2024 sửa đổi bổ sung những quy định cụ thể khi áp dụng bảng giá các loại đất kèm theo Quyết định số 06/2020/QĐ-UBND ngày 01/7/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh; ban hành Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 của 08 huyện, thành phố. Tiếp tục thực hiện xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai huyện Bạch Thông và huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn

theo kế hoạch; duy trì vận hành, sử dụng cơ sở dữ liệu đất đai tại 06/08 huyện, thành phố.

Công tác bảo vệ khoáng sản chưa khai thác, tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh được thực hiện nghiêm túc; UBND tỉnh chỉ đạo các huyện, thành phố tăng cường công tác bảo vệ khoáng sản chưa khai thác tại địa phương mỗi dịp nghỉ lễ, tết. Tại cấp huyện đã thành lập tổ công tác liên ngành huyện, các xã, thị trấn tăng cường, chủ động phối hợp trong kiểm tra, theo dõi, thăm nắm tình hình hoạt động của các công ty và các khu vực chưa khai thác. UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 15/01/2024 triển khai thực hiện Phương án thăm dò, khai thác khoáng sản tỉnh Bắc Kạn thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050

Tỉnh tiếp tục triển khai thực hiện Dự án khắc phục ô nhiễm môi trường do tồn lưu hóa chất bảo vệ thực vật tại kho thuốc bảo vệ thực vật tại Tiểu Khu 2, xã Vân Tùng, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn, dự kiến thực hiện xong trong năm 2024.

Công tác quản lý về khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu và đa dạng sinh học được quan tâm; ban hành kịp thời các văn bản hướng dẫn về đa dạng sinh học, biến đổi khí hậu, khí tượng thủy văn.

11. Công tác nội vụ; thanh tra, tiếp công dân; công tác tư pháp

11.1. Công tác nội vụ

Công tác tổ chức bộ máy, quản lý biên chế, công chức, viên chức được thực hiện tốt. Tỉnh tiếp tục rà soát, thực hiện tinh giản bộ máy, tinh giản biên chế. Tỉnh đã hoàn thành công tác thi tuyển công chức cấp tỉnh năm 2023; tổ chức tốt công tác quy hoạch lãnh đạo, quản lý. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh thực hiện công tác đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức theo quy định.

Công tác cải cách hành chính (CCHC) tiếp tục được các cấp, các ngành quan tâm thực hiện. Trong 6 tháng năm 2024, tỉnh tổ chức xây dựng kế hoạch thông tin tuyên truyền công tác CCHC năm 2024; xây dựng kế hoạch kiểm tra công tác CCHC năm 2024. Duy trì viết tin, bài đăng tải trên trang thông tin điện tử CCHC tỉnh. Kết quả chỉ số PAPI năm 2023 tỉnh Bắc Kạn đạt 43,35/80 điểm, tăng 0,91 điểm so với năm 2022, xếp vị trí 22/63 tỉnh, thành phố, tăng 08 bậc so với năm 2022; Chỉ số CCHC (PARINDEX) đạt 84,24/100 điểm, xếp thứ 57/63 tỉnh, thành phố, tăng 04 bậc và tăng 4,89 điểm so với năm 2022; Chỉ số Hải lòng về sự phục vụ hành chính (SIPAS) đạt 75,03/100%, xếp thứ 63/63 tỉnh, thành phố, giảm 0,19% và giảm 03 bậc so với năm 2022.

11.2. Công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng

Tỉnh bám sát các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp uỷ, chính quyền các cấp để triển khai các nhiệm vụ công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Trong đó, tập trung phát hiện, chấn chỉnh, xử lý kịp thời các vi phạm; chú trọng nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả công tác; đẩy

manh công tác quản lý nhà nước về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính, phục vụ tích cực phát triển các mục tiêu kinh tế - xã hội của tỉnh.

Trong 6 tháng năm 2024, tỉnh thực hiện 186 cuộc thanh tra, kiểm tra; qua thanh tra, kiểm tra kiến nghị thu hồi về ngân sách nhà nước 2.181,8 triệu đồng, kiến nghị khác 1.852,6 triệu đồng; ban hành 85 quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền xử phạt vi phạm hành chính là 821,9 triệu đồng.

Các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh đã tiếp 306 lượt/318 công dân. Tiếp nhận 902 đơn, trong đó đủ điều kiện xử lý là 802 đơn, gồm: 19 đơn khiếu nại; 27 đơn tố cáo và 756 đơn kiến nghị, phản ánh. Tổng số khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền của các cơ quan, đơn vị là 14 vụ việc; đã giải quyết xong 11/14 vụ việc, trong đó khiếu nại đã giải quyết 08/09 vụ việc; tố cáo đã giải quyết 03/05 vụ việc.

UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan, đơn vị xây dựng, ban hành các Kế hoạch, văn bản để triển khai thực hiện nhiệm vụ công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Tiếp tục hướng dẫn, đôn đốc các ngành, các cấp thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, tập trung vào công khai, minh bạch hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị; minh bạch tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức; xây dựng, thực hiện chế độ định mức, tiêu chuẩn, công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng...

11.3. Công tác tư pháp

Công tác xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật được UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện nghiêm, đảm bảo chất lượng, tiến độ theo quy định. Ngành chuyên môn đã tham mưu cho UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật và công tác pháp chế năm 2024; Kế hoạch Hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn năm 2024; tổ chức Hội nghị giới thiệu văn bản pháp luật mới năm 2024 theo hình thức trực tuyến với khoảng 4.355 người tham dự; tiếp tục thực hiện công tác hỗ trợ pháp lý, pháp luật về hợp đồng và chuyển đổi số trong quản trị hoạt động sản xuất kinh doanh tại doanh nghiệp thời kỳ đổi mới cho các doanh nghiệp, HTX; ban hành Quyết định công bố Danh mục văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ và một phần năm 2023; Quyết định công bố kết quả hệ thống hóa văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh Bắc Kạn kỳ 2019 – 2023; Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật và thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn năm 2024; ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển trợ giúp pháp lý và Đề án đổi mới công tác trợ giúp pháp lý năm 2024; Kế hoạch trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính năm 2024. Tổ chức Hội nghị tổng kết công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở và chuẩn tiếp cận pháp luật; triển khai nhiệm vụ năm 2024. Thực hiện cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho 1430 trường hợp; hướng dẫn giải đáp, cung cấp thông tin pháp luật 08 việc;

tiếp nhận và thụ lý 126 vụ việc /126 người có đơn đề nghị trợ giúp pháp lý (tham gia tố tụng 117 vụ việc, tư vấn pháp luật 09 vụ việc).

12. Công tác quốc phòng an ninh

Các lực lượng vũ trang của tỉnh tiếp tục duy trì thực hiện nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, cứu hộ cứu nạn ở tất cả các cấp theo đúng quy định, tổ chức thực hiện lễ giao nhận quân năm 2024 đạt kết quả tốt, tỷ lệ tuyển quân năm 2024 đạt 100% chỉ tiêu được giao. Cơ quan công an của tỉnh thường xuyên theo dõi sát tình hình, chủ động ngăn chặn các âm mưu, ứng phó kịp thời các tình huống; thực hiện đấu tranh, ngăn chặn, xử lý nghiêm các loại tội phạm, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội. Trong 6 tháng đầu năm, tội phạm về trật tự xã hội xảy ra 76 vụ, 92 đối tượng làm 03 người chết, 19 người bị thương, thiệt hại tài sản 1,18 tỷ đồng (tăng 08 vụ so với cùng kỳ), chủ yếu là các loại tội phạm trộm cắp tài sản, có ý gây thương tích, lừa đảo chiếm đoạt tài sản,... Đã điều tra, khám phá 79/85 vụ (bao gồm cả tội phạm đánh bạc, mại dâm), làm rõ 143 đối tượng, đạt tỷ lệ 93%.

Công tác thanh tra, kiểm tra an toàn giao thông đường bộ luôn được các lực lượng chức năng duy trì thường xuyên. Tăng cường kiểm tra, kiểm soát trong hoạt động vận tải; bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông thông suốt phục vụ nhu cầu đi lại, vận tải hành khách, hàng hóa của nhân dân được thuận lợi, an toàn. Trong 6 tháng đầu năm, xảy ra 42 vụ tai nạn giao thông làm 09 người chết, 50 người bị thương, thiệt hại tài sản 911 triệu đồng (*tăng 12 vụ, giảm 03 người chết, tăng 14 người bị thương so với cùng kỳ năm 2023*).

II. HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Tốc độ tăng trưởng kinh tế còn chưa đạt theo kế hoạch do tình hình kinh tế trong nước còn nhiều khó khăn, nền kinh tế phục hồi chậm, áp lực lạm phát cao, khả năng hấp thụ vốn của doanh nghiệp, người dân vẫn gặp nhiều khó khăn, hoạt động sản xuất, kinh doanh còn bị tác động bởi thiên tai, dịch bệnh diễn biến khó lường. Công tác giải ngân vốn đầu tư công, thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia còn chậm.

2. Tiến độ thu ngân sách còn chưa đạt theo kế hoạch, đặc biệt nguồn thu tiền sử dụng đất còn chậm; hoạt động sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp nhà nước đóng trên địa bàn tỉnh có xu hướng giảm; công tác thực hiện các giải pháp chống thất thu từ các lĩnh vực: Vận tải, XD/CB tư nhân, khoáng sản, sản xuất kinh doanh rượu, chế biến gỗ, thương mại điện tử, ... của các ngành liên quan, các địa phương chưa thực sự quyết liệt, đồng bộ.

3. Tiến độ giải ngân các dự án, tiểu dự án, nội dung thành phần thuộc lĩnh vực y tế còn chậm; công tác đấu thầu mua sắm trang thiết bị, vật tư y tế còn nhiều khó khăn; một số đơn vị còn lúng túng trong việc mua sắm một số thiết bị y tế, vật tư, hóa chất và hàng hóa phục vụ cho các hoạt động chuyên môn.

4. Số vụ tội phạm tội về trật tự xã hội còn tăng so với cùng kỳ, nguyên nhân do phương thức, thủ đoạn của các loại tội phạm ngày càng tinh vi, công tác tuyên

truyền phòng ngừa có lúc còn chưa phù hợp với thực tiễn tình hình tội phạm, công tác nắm tình hình quản lý đối tượng ở cơ sở có lúc chưa kịp thời, hiệu quả.

5. Số vụ tai nạn giao thông còn tăng so với cùng kỳ, nguyên nhân do các điểm đen tai nạn giao thông còn chậm được xử lý, cải tạo; ý thức chấp hành luật, văn hóa giao thông của một bộ phận người dân chưa cao, vẫn còn tình trạng vi phạm nồng độ cồn khi tham gia giao thông; một số đơn vị còn chưa quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông.

III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ 6 THÁNG CUỐI NĂM 2024

1. Tiếp tục tập trung thực hiện 04 chương trình trọng tâm của Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XII theo các Nghị quyết chuyên đề của Tỉnh ủy; hoàn thiện và trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tỉnh Bắc Kạn thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; đẩy nhanh hoàn thiện các quy hoạch có liên quan.

- Tập trung triển khai các nhiệm vụ thuộc Chương trình hành động, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, kế hoạch đầu tư công, dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 và Kế hoạch tài chính ngân sách nhà nước 3 năm 2024-2026.

- Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ tại Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 10/02/2022 của Bộ Chính trị về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng trung du và miền núi Bắc Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và Nghị quyết số 96/NQ-CP ngày 01/8/2022 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 11- NQ/TW.

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính trên tất cả các lĩnh vực. Kiểm soát chặt chẽ công tác ban hành các văn bản QPPL; Tăng cường thanh tra, kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ.

2. Thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế

- Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn dân nhân chăm sóc cây trồng vật nuôi, áp dụng các biện pháp kỹ thuật nhằm tăng năng suất chất lượng sản phẩm, hướng dẫn chuyển đổi diện tích không chủ động nước sang trồng các cây trồng khác có giá trị kinh tế cao hơn; tập trung phát triển, mở rộng diện tích cây trồng lợi thế của từng địa phương; phát triển chăn nuôi gia cầm, do có chu kỳ nuôi ngắn thay thế chăn nuôi lợn do dịch; thực hiện tốt nội dung phương án Phương án phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn và động vật thủy sản.

- Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng, theo dõi cập nhật tình hình chống chặt phá rừng các đơn vị; hướng dẫn người dân triển khai thực hiện tốt công tác trồng rừng, phấn đấu đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch giao; nghiên cứu, phát triển tín chỉ các-bon rừng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn nhằm chủ động tham gia vào thị trường tín chỉ các-bon khi có đầy đủ khung pháp lý và sàn giao dịch tín chỉ các-bon chính thức vận hành vào năm 2028.

- Thường xuyên kiểm tra thực hiện sửa chữa, nạo vét, phát dọn các công trình, quản lý tốt nguồn nước tưới phục vụ cho sản xuất; đồng thời triển khai thực hiện Phương án phòng chống hạn hán, thiếu nước sản xuất trong năm 2024. Tổ chức thực hiện tốt các chính sách của Trung ương, tỉnh đã ban hành để hỗ trợ phát triển sản xuất nông lâm nghiệp. Tiếp tục thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới, chương trình OCOP theo kế hoạch.

- Tiếp tục triển khai tốt chương trình khuyến công; đẩy nhanh tiến độ xây dựng hạ tầng kỹ thuật các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh; quan tâm tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc cho các cơ sở sản xuất công nghiệp. Đôn đốc đẩy nhanh tiến độ các nhà máy công nghiệp lớn sớm đi vào hoạt động, đẩy mạnh đơn giản hóa thủ tục hành chính, tạo thuận lợi cho các hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Tiếp tục thu hút đầu tư các dự án phát triển hạ tầng cụm công nghiệp theo quy hoạch, ưu tiên thực hiện từ các nguồn xã hội hóa.

- Tăng cường thu hút các dự án đầu tư ngoài ngân sách, chú trọng tháo gỡ khó khăn đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư công và dự án đầu tư ngoài ngân sách. Chỉ đạo các đơn vị, các chủ đầu tư tổ chức thực hiện quyết liệt, đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong tổ chức thực hiện các dự án từ chuẩn bị đầu tư, đền bù, giải phóng mặt bằng, thực hiện dự án. Thường xuyên rà soát, đôn đốc, kiểm tra, kịp thời phát hiện và tháo gỡ các khó khăn vướng mắc phát sinh của từng dự án, nhất là các dự án sử dụng vốn NSTW; tăng cường kỷ luật, kỷ cương, cá thể hóa trách nhiệm đến từng cá nhân trong việc thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về thương mại, bình ổn thị trường, giá cả hàng hóa; theo dõi, nắm biến động của thị trường để kịp thời báo cáo, tham mưu thực hiện các giải pháp nhằm ổn định thị trường. Triển khai có hiệu quả các chương trình xúc tiến thương mại và phát triển thương mại điện tử. Tổ chức, tham gia các chương trình xúc tiến thương mại trong nước và thị trường nước ngoài. Tiếp tục hỗ trợ doanh nghiệp, HTX quảng bá thương hiệu, giới thiệu sản phẩm và mở rộng thị trường tiêu thụ; hỗ trợ doanh nghiệp đẩy mạnh các hoạt động xuất khẩu hàng hóa. Tổ chức Chương trình Du lịch “Qua những miền di sản Việt Bắc” lần thứ XV Bắc Kạn năm 2024. Cung cấp thông tin cho các doanh nghiệp về định hướng xuất khẩu, thị trường xuất khẩu, sản phẩm xuất khẩu; tổ chức hội nghị đối thoại, tháo gỡ khó khăn về xuất nhập khẩu.

- Tập trung chỉ đạo thu ngân sách thực hiện đồng bộ, quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp thu và chống thất thu NSNN, xây dựng kế hoạch thu ngân sách hàng quý. Thực hiện quản lý chi ngân sách chặt chẽ, chủ động, tiết kiệm, đúng quy định và trong phạm vi dự toán được giao.

- Triển khai các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, củng cố tổ chức hoạt động của các hợp tác xã, hỗ trợ nguồn nhân lực cho các HTX; đẩy mạnh cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh. Chỉ đạo các chi nhánh tổ chức tín dụng hướng tín dụng vào các lĩnh vực sản xuất

kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên và các động lực tăng trưởng kinh tế, kiểm soát tín dụng đối với lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro; khuyến khích các chi nhánh tổ chức tín dụng tiết giảm chi phí, áp dụng các thủ tục cho vay đã được đơn giản hóa.

3. Thực hiện nhiệm vụ phát triển văn hóa – xã hội

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác tuyển dụng lao động, tuyển người đi lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; triển khai thực hiện các nội dung về giải quyết việc làm thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia. Tăng cường kiểm tra và thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động; chủ động xây dựng các giải pháp phòng ngừa, xử lý tranh chấp lao động có thể xảy ra.

- Tiếp tục theo dõi chặt chẽ tình hình dịch bệnh, nhất là dịch bệnh theo mùa và chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức triển khai các biện pháp phòng chống dịch bệnh kịp thời, hiệu quả. Tiếp tục triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng khám bệnh, chữa bệnh tại các tuyến; thực hiện tốt nội quy, quy chế chuyên môn; đảm bảo cung ứng đủ thuốc, trang thiết bị y tế, vật tư, hóa chất, phục vụ công tác khám chữa bệnh và phòng, chống dịch bệnh.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 15-NQ/TU ngày 12/8/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển GD&ĐT tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2021-2025; tổ chức thi tốt nghiệp THPT năm 2024, chuẩn bị các điều kiện cho năm học mới 2024 – 2025; tiếp tục triển khai hiệu quả Kế hoạch xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia năm 2024.

- Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, chế độ chính sách đối với người có công, người cao tuổi, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, người lao động theo quy định; tiếp tục triển khai thực hiện hỗ trợ nhà ở cho các hộ nghèo có khó khăn về nhà ở từ nguồn vốn Chương trình MTQG và huy động nguồn xã hội hóa; tổ chức kỷ niệm 77 năm Ngày Thương binh liệt sỹ theo kế hoạch. Triển khai thực hiện tốt công tác cai nghiện ma túy, quản lý sau cai; phòng, chống mại dâm.

- Tăng cường tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao phục vụ nhân dân trong các ngày lễ, ngày kỷ niệm, sự kiện chính trị diễn ra trên địa bàn tỉnh; tổ chức Chương trình Du lịch qua những miền di sản Việt Bắc năm 2024; tổ chức thực hiện tốt phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và công tác gia đình.

- Cung cấp thông tin, định hướng tuyên truyền theo đúng chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh; chỉ đạo duy trì cập nhật thông tin cho chuyên trang Chính quyền điện tử tỉnh Bắc Kạn. Tiếp tục theo dõi, đôn đốc các dự án chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh; hoàn thiện Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh

4. Công tác phát triển khoa học công nghệ, bảo vệ tài nguyên và môi trường

- Tiếp tục tăng cường bám nắm tình hình thực hiện các đề tài, dự án tại các địa bàn triển khai thực hiện theo tiến độ, nội dung đã được phê duyệt; tập trung xử lý những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong theo dõi, quản lý các đề tài, dự án.

- Xây dựng Kế hoạch về cải thiện và nâng cao Chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương (PII) của tỉnh Bắc Kạn năm 2024 và các năm tiếp theo; Tổ chức xét, đánh giá sáng kiến, đề tài cấp tỉnh đợt 1, đợt 2 năm 2024 theo Kế hoạch.

- Triển khai xây dựng kế hoạch kiểm tra đo lường chất lượng xăng dầu; hướng dẫn đăng ký quyền sử dụng mã số mã vạch, tiêu chuẩn cơ sở. theo dõi, đôn đốc việc duy trì, áp dụng và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của các cơ quan, đơn vị thuộc hệ thống hành chính nhà nước tỉnh Bắc Kạn.

5. Công tác nội chính

- Tiếp tục rà soát sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế theo quy định; xây dựng Kế hoạch tuyển dụng công chức tỉnh năm 2024; xây dựng kế hoạch kiểm tra công tác CCHC; kiểm tra kết quả thực hiện các kế hoạch CCHC năm 2024 và việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương công vụ tại các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn; duy trì viết tin, bài đăng tải trên Trang thông tin điện tử CCHC tỉnh; tuyên truyền, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến và thanh toán trực tuyến bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng.

- Tiếp tục thực hiện các cuộc thanh tra đang triển khai; tiếp tục thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2024, nâng cao hiệu quả công tác thanh tra và việc thực hiện kết luận thanh tra. Thực hiện tốt công tác tiếp công dân, tiếp nhận và xử lý đơn thư theo thẩm quyền; rà soát, giải quyết kịp thời, đúng quy định của pháp luật đối với các vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền ngay từ khi mới phát sinh. Nâng cao chất lượng hiệu quả trong việc nắm bắt tình hình, phát hiện xử lý các vụ việc tham nhũng, tiêu cực.

- Tổ chức tập huấn công tác văn bản QPPL và công tác pháp chế năm 2024; thực hiện tốt công tác xây dựng và kiểm tra văn bản QPPL, bảo đảm tiến độ và chất lượng thẩm định văn bản QPPL. Cập nhật văn bản QPPL vào cơ sở dữ liệu pháp luật quốc gia theo quy định.

- Tiếp tục thăm nắm tình hình, kiểm tra công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo; thực hiện tốt công tác tuyên truyền chính sách pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn tỉnh; thường xuyên nắm tình hình hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo và giải quyết các vấn đề liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo theo đúng quy định của pháp luật.

6. Công tác quốc phòng, an ninh

Đảm bảo giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, sẵn sàng xử lý các tình huống xảy ra; tổ chức tốt các nhiệm vụ diễn tập phòng thủ. Triển khai đồng bộ các giải pháp bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; kiểm chế sự gia tăng tai nạn giao thông và cháy nổ.

Trên đây là báo cáo tình hình kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh trong 6 tháng đầu năm 2024 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn, UBND tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thành phố;
- LĐVP;
- Các phòng NCTH;
- Lưu: VT, Mai Anh.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đăng Bình